

Số: 01/2019/QĐ-PT

Ninh Bình, ngày 26 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Đinh Huy Lưỡng

Ông Nguyễn Tử Lưỡng

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2018/DS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

a. Ngày 31 tháng 10 năm 2018 anh Nghiêm Xuân H là bị đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án xem xét lại nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất đã ổn định cho gia đình anh theo luật đất đai; xem xét về các quy định chính sách đối với người sử dụng đất theo luật đất đai và các chính sách hỗ trợ công khai hoang phục hóa, tài sản, hoa màu trên đất cho gia đình anh để gia đình anh ổn định cuộc sống.

b. Ngày 30 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình Quyết định số 01/QĐ-KNPT-VKS kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan; Nội dung kháng nghị: - Tòa án không thu thập tài liệu chứng cứ để làm rõ nội dung việc thế chấp quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần A với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh B, Hà Nội là chưa đầy đủ, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự

- Tòa án cấp sơ thẩm xử cho ông Nghiêm Xuân H, bà Nguyễn Thị H được tiếp tục sử dụng 250m² đất đã làm nhà mái bằng tại thửa 89, tờ bản đồ số 38 xã Kỳ Phú để đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và gia đình ông H bà H không được quyền sử dụng diện tích 250m² tại thửa 88, tờ bản đồ số 38 xã Kỳ Phú là không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao đất được quy định tại Điều 53, Điều 59 luật đất đai 2013. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm xử cho

gia đình ông H bà H được sử dụng 250m² đất đã làm nhà mái bằng tại thửa số 89, tờ bản đồ số 38 xã Kỳ Phú đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không xác định cụ thể vị trí diện tích 250m² đất đó trong tổng diện tích 3.247,1m² và các chiều cạnh cụ thể là không đảm bảo về thi hành án. Đồng thời bản án sơ thẩm xử cho ông H, bà H được tiếp tục sử dụng 250m² đất đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 455xxx được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp ngày 15/9/2015.

- Do việc giải quyết nội dung yêu cầu khởi kiện của đương sự không đúng nên bản án sơ thẩm buộc Công ty A phải chịu án phí sơ thẩm đối với giá trị diện tích đất giao cho gia đình ông H, bà H là không đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng: Hủy bản án dân sự sơ thẩm nêu trên, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Nho Quan giải quyết sơ thẩm lại.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Việc nguyên đơn Công ty Cổ phần A rút đơn khởi kiện đồng thời rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật, cần tôn trọng quyền quyết định và tự định đoạt của các đương sự quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy nguyên đơn rút đơn khởi kiện, bị đơn đồng ý và rút đơn kháng cáo tuy kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan có căn cứ nhưng đối tượng kháng nghị không còn, lý do kháng nghị đã hết.

Căn cứ khoản 3 Điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình rút kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-KNPT-VKS ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Áp dụng Điều 5; khoản 4 Điều 308; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 299; Điều 311; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án, Quyết định: 1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2018/DS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan và đình chỉ giải quyết vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa Công ty Cổ phần A và ông Nghiêm Xuân H. Công ty Cổ phần A có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Ông Nghiêm Xuân H thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm; Buộc Công ty Cổ phần A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Ngày 09/8/2019, nguyên đơn là: Công ty A có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện.

Tại biên bản làm việc ngày 13/8/2019 bị đơn là: ông Nghiêm Xuân H có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa ngày 26/8/2019 Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình rút kháng nghị do đối tượng kháng nghị không còn.

Việc rút đơn khởi kiện của Nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác; việc rút Quyết định kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2018/DS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 33/2018/TLPT-DS ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần A.

Địa chỉ: Bản PT, xã KP, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Minh T, sinh năm 19xx. Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần A.

Người được ủy quyền: Ông Phạm Xuân M - Chức vụ: Phó tổng giám đốc - Công ty Cổ phần A.

Bị đơn: Ông Nghiêm Xuân H, sinh năm 19xx

Địa chỉ: BS, xã KP, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx

Địa chỉ: BS, xã KP, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Công ty Cổ phần A có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần A phải chịu 587.000đ (Năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.058.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2013/000662 ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện NQ. Trả lại cho Công ty Cổ phần A 3.471.000đ (Ba triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn đồng) theo biên lai trên.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nghiêm Xuân H thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2019.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Hà nội;
- Tòa án nhân dân huyện NQ;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Nho Quan;
- Các đương sự;
- Phòng KTNVTHA
- Lưu hồ sơ vụ án..

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký, đóng dấu)**

Phạm Thị Tuyết